

**TỔNG CÔNG TY CP XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**



**BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

**Vinh, tháng 07 năm 2022**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
06 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO4**
- Địa chỉ: Số 197- Đường Nguyễn Trường Tộ - Phường Đông Vinh -T.P Vinh - Tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 0238 353 1065
- Fax: 0238 385 3433
- Email: vneco4.com.vn
- Vốn điều lệ: 10.280.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VE4

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

| STT | Số nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ | Ngày, tháng, năm | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|-----|-------------------------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I   | Nghị quyết                          |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 01  | 01/2022/NQ/ĐHĐCĐ-VNECO4             |                  | <p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.</li><li>- Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.</li><li>- Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021.</li><li>- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.</li><li>- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.</li><li>- Tổng mức thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2022.</li><li>- Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.</li><li>- Thống nhất chủ trương phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm</li></ul> |

|  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  | <p>2021 là 7%/vốn Điều lệ, phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 theo tỷ lệ 1:1. Trước khi trình UBCKNN thông qua hồ sơ phương án tăng vốn điều lệ, HĐQT sẽ tiến hành lập phương án phát hành và chi tiết kế hoạch sử dụng vốn sau phát hành, đăng tải trên website của Công ty và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông thông qua hình thức thư lấy ý kiến. Sau khi lấy ý kiến của cổ đông sẽ ban hành nghị quyết HĐQT và trình các cơ quan nhà nước theo đúng quy định.</p> <p>- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội</p> |
|--|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

## II. Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2022

### 1.. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong 06 tháng đầu năm 2022 HĐQT Công ty có 08 cuộc họp

+ Cuộc họp thứ nhất tiến hành vào ngày 16 tháng 02 năm 2022

+ Cuộc họp thứ hai tiến hành vào ngày 24 tháng 02 năm 2022

+ Cuộc họp thứ ba tiến hành vào ngày 17 tháng 03 năm 2022

+ Cuộc họp thứ tư tiến hành vào ngày 30 tháng 03 năm 2022

+ Cuộc họp thứ năm tiến hành vào ngày 26 tháng 04 năm 2022

+ Cuộc họp thứ sáu tiến hành vào ngày 17 tháng 05 năm 2022

+ Cuộc họp thứ bảy tiến hành vào ngày 30 tháng 05 năm 2022

+ Cuộc họp thứ tám tiến hành vào ngày 01 tháng 06 năm 2022

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ                            | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ (%) | Lý do không tham dự |
|-----|-----------------|------------------------------------|---------------------|-----------|---------------------|
| 1   | Trần Văn Huy    | Chủ tịch HĐQT                      | 8                   | 100       |                     |
| 2   | Hồ Hữu Phước    | Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty | 8                   | 100       |                     |
| 3   | Nguyễn Ngọc Ân  | Thành viên HĐQT                    | 8                   | 100       |                     |
| 4   | Nguyễn Thế Tam  | Thành viên HĐQT                    | 8                   | 100       |                     |
| 5   | Nguyễn Văn Bốn  | Thành viên HĐQT                    | 8                   | 100       |                     |

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với giám đốc:

- HĐQT đã tham gia vào cuộc họp giao ban định kỳ và bất thường cùng với Ban điều hành, tham gia các cuộc họp điều độ để nghe báo cáo tình hình SXKD quý, sáu tháng, và có ý kiến chỉ đạo giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình SXKD của Công ty.

- Hàng kỳ Chủ tịch HĐQT chủ trì các cuộc họp HĐQT mở rộng cùng Ban điều hành để chỉ đạo, kiểm điểm tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và trên cơ sở kết quả thực hiện của năm trước đề ra phương hướng nhiệm vụ năm sau chính xác, sát thực với thực tế.

### 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT không có các tiểu ban.

### 4. Các Nghị quyết / Quyết định của Hội đồng quản trị

| Stt       | Số nghị quyết/ Quyết định   | Ngày, tháng, năm | Nội dung                                                                                                                                       |
|-----------|-----------------------------|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Nghị quyết</b>           |                  |                                                                                                                                                |
| 01        | 01/2022/NQ/HĐQT-VNECO4      | 16/02/2022       | Chốt ngày đăng ký cuối cùng để tham dự ĐHĐCĐ năm 2022                                                                                          |
| 02        | 02/2022/NQ/HĐQT-VNECO4      | 26/04/2022       | Thông qua việc vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) - Chi nhánh Nghệ An để mua 01 căn hộ chung cư tại Hà Nội |
| <b>II</b> | <b>Quyết định: Không có</b> |                  |                                                                                                                                                |

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

| Stt | Thành viên BKS   | Chức vụ                 | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|-------------------------|--------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Nguyễn Thế Hùng  | Trưởng BKS chuyên trách | 23/05/2020                     | 02                      | 100%              |                         |
| 02  | Trần Thị Thu Lan | Thành viên BKS          | 23/05/2020                     | 02                      | 100%              |                         |
| 03  | Võ Hồng Quân     | Thành viên BKS          | 23/05/2020                     | 02                      | 100%              |                         |

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong 06 tháng đầu năm 2022 Ban kiểm soát hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty CPXD điện VNECO4, ngoài ra BKS còn tham gia các hoạt động sau:

- + Kiểm tra Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty.
- + Kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT, Ban GD Công ty trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên trong 06 tháng đầu năm 2022 và các nghị quyết khác mà HĐQT ban hành.
- + Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính trong 06 tháng đầu năm 2022.
- + Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban GD trong công tác quản lý, điều hành, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.
- + Tham gia giám sát kiểm phiếu xin ý kiến của cổ đông về tăng vốn của Công ty

#### 3. Sự phối hợp hoạt động của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- + Trưởng ban kiểm soát tham gia họp định kỳ với HĐQT để nắm bắt hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.
- + HĐQT và Ban Giám đốc luôn phối hợp tạo điều kiện cho BKS hoàn thành chức trách nhiệm vụ và quyền hạn của mình, cung cấp các thông tin, tài liệu, số liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty một cách trung thực, kịp thời và chính xác.
- + Các phòng ban chức năng của Công ty luôn cung cấp đầy đủ các hồ sơ, tài liệu cho hoạt động định kỳ của Ban kiểm soát.
- + Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có.

#### 4. Mối quan hệ giữa Ban kiểm soát với các cổ đông.

Trong thời gian qua, Ban kiểm soát không nhận được văn bản đề nghị nào từ các cổ đông.

#### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định quản trị công ty:

Đa số các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty đã có kinh nghiệm trong công tác quản trị công ty.

#### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty (xem **Phụ lục 1** đính kèm)
- Giao dịch của công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

| ST-T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|------|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------|
|      | Không có            |                                   |                                 |                                       |                                 |                                                                                      |                                                    |         |

**Ghi chú:** Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*:

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------|---------|
|     | Không có                  |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                                    |         |

- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*.
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không*.
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc: *Không*.

#### VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo sáu tháng đầu năm 2022)

- Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| Stt | Họ tên | Tài khoản giao dịch chứng | Chức vụ tại công ty (nếu | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu | Ghi chú |
|-----|--------|---------------------------|--------------------------|-------------------------------------|-----------------|--------------------|-----------------------|---------|
|-----|--------|---------------------------|--------------------------|-------------------------------------|-----------------|--------------------|-----------------------|---------|

|   |                                         | khoán (nếu có) | có |  |  | cuối kỳ | cuối kỳ |  |
|---|-----------------------------------------|----------------|----|--|--|---------|---------|--|
| 1 | Tên người nội bộ                        |                |    |  |  |         |         |  |
| 2 | Tên người có liên quan của người nội bộ |                |    |  |  |         |         |  |
|   | Không có                                |                |    |  |  |         |         |  |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|-----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |                                                     |
|     |                           |                          |                           |       |                            |       |                                                     |
|     | Không có                  |                          |                           |       |                            |       |                                                     |

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS;
- Lưu VT, TKCT

CÔNG TY CPXD ĐIỆN VNECO4

GIÁM ĐỐC



Hồ Hữu Phước

Mã chứng khoán: VE4

## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

| Stt  | Tên cổ đông/<br>người có liên<br>quan | Giới<br>tính | Tài<br>khoản<br>GDCK<br>(nếu<br>có) | Quan<br>hệ với<br>CĐNB | CMTND/HC/DKKD |          |         |                  | Thời<br>điểm bắt<br>đầu là<br>người có<br>liên quan | Điện thoại | Ghi chú |
|------|---------------------------------------|--------------|-------------------------------------|------------------------|---------------|----------|---------|------------------|-----------------------------------------------------|------------|---------|
|      |                                       |              |                                     |                        | Số            | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ hiện tại |                                                     |            |         |
| 1    | 2                                     | 3            | 4                                   | 5                      | 6             | 7        | 8       | 9                | 10                                                  | 11         | 12      |
| 1    | Trần Văn Huy                          | Nam          |                                     |                        |               |          |         |                  | 23/05/2020                                          | 0913401728 | CTHĐQT  |
| 1.1  | Trần Văn Xuy                          | Nam          |                                     | Cha                    |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.2  | Đậu Thị Huệ                           | Nữ           |                                     | Mẹ                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.3  | Phạm Thị Như Liên                     | Nữ           |                                     | Vợ                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.4  | Trần Đức Hoàng                        | Nam          |                                     | Con                    |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.5  | Trần Đức Uyên<br>Phương               | Nữ           |                                     | Con                    |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.6  | Trần Sơn Tùng                         | Nam          |                                     | Con                    |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.7  | Trần Thị Anh                          | Nữ           |                                     | Chị                    |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.8  | Trần Thị Hoài                         | Nữ           |                                     | Em                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.9  | Trần Quốc Kỳ                          | Nam          |                                     | Em                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 1.10 | Trần Thị Diệu                         | Nữ           |                                     | Em                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 2    | Hồ Hữu Phước                          | Nam          |                                     |                        |               |          |         |                  | 23/05/2020                                          | 091168588  | TV HĐQT |
| 2.1  | Hồ Văn Khánh                          |              |                                     | Bố                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |
| 2.2  | Hồ Thị Mai                            |              |                                     | Mẹ                     |               |          |         |                  |                                                     |            |         |

|          |                       |            |  |     |  |  |  |  |                   |                   |               |
|----------|-----------------------|------------|--|-----|--|--|--|--|-------------------|-------------------|---------------|
| 2.3      | Nguyễn Thị Mến        |            |  | Vợ  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 2.4      | Hồ Ng: Gia Bảo        |            |  | Con |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 2.5      | Hồ Thị Thùy Dương     |            |  | Con |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 2.6      | Hồ Thị Anh Tuấn       |            |  | Em  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 2.7      | Hồ Thị Ngọc Điểm      |            |  | Em  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 2.8      | Hồ Thị Khánh Vân      |            |  | Em  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| <b>3</b> | <b>Nguyễn Ngọc Ân</b> | <b>Nam</b> |  |     |  |  |  |  | <b>23/05/2020</b> | <b>0312132098</b> | <b>TVHĐQT</b> |
| 3.1      | Nguyễn Thị Hiền       |            |  | Vợ  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 3.2      | Nguyễn Ngọc Hữu       |            |  | Con |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 3.3      | Nguyễn Ngọc Huy       |            |  | Con |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 3.4      | Nguyễn Ngọc Hiếu      |            |  | Con |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 3.5      | Nguyễn Thị Lan        |            |  | Chị |  |  |  |  |                   |                   |               |
| <b>4</b> | <b>Nguyễn Thế Tam</b> | <b>Nam</b> |  |     |  |  |  |  | <b>23/05/2020</b> | <b>0912480398</b> | <b>TVHĐQT</b> |
| 4.1      | Nguyễn Thế Giáp       | Nam        |  | Cha |  |  |  |  |                   | 01685931535       |               |
| 4.2      | Nguyễn Thị Lý         | Nữ         |  | Chị |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 4.3      | Nguyễn Thế Chát       | Nam        |  | Anh |  |  |  |  |                   | 01633254987       |               |
| 4.4      | Nguyễn Thị Tứ         | Nữ         |  | Em  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 4.5      | Nguyễn Thị Ngũ        | Nữ         |  | Em  |  |  |  |  |                   | 01678903385       |               |
| 4.6      | Nguyễn Thị Sáu        | Nữ         |  | Em  |  |  |  |  |                   | 01647839359       |               |
| 4.7      | Nguyễn Thế Bảy        | Nam        |  | Em  |  |  |  |  |                   | 0914074880        |               |
| 4.8      | Nguyễn Thị Tám        | Nữ         |  | Em  |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 4.9      | Nguyễn Thế Chín       | Nam        |  | Em  |  |  |  |  |                   | 0968855928        |               |
| 4.10     | Lê Thị Hằng Nga       | Nữ         |  | Vợ  |  |  |  |  |                   | 0982723724        |               |
| 4.11     | Nguyễn Thế Ân         | Nam        |  | Con |  |  |  |  |                   | 0963694275        |               |

|          |                         |            |                        |     |  |  |  |  |                   |                   |                |
|----------|-------------------------|------------|------------------------|-----|--|--|--|--|-------------------|-------------------|----------------|
| 4.12     | Ng: Thị Minh Hải        | Nữ         |                        | Con |  |  |  |  |                   | 0984151343        |                |
| <b>5</b> | <b>Nguyễn Văn Bốn</b>   |            |                        |     |  |  |  |  | <b>23/05/2020</b> | <b>0912275058</b> | <b>TVHĐQT</b>  |
| 5.1      | Ng: Thị Bạch Trúc       |            |                        | Vợ  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 5.2      | Nguyễn Hà Phương        |            |                        | Con |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 5.3      | Nguyễn Thị Vân          |            |                        | Chị |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 5.4      | Nguyễn Thị Quý          |            |                        | Chị |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 5.5      | Nguyễn Đức Lai          |            |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 5.6      | Nguyễn Thị Lợi          |            |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 5.7      | Nguyễn Thị Lộc          |            |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| <b>6</b> | <b>Nguyễn Thế Hùng</b>  | <b>Nam</b> |                        |     |  |  |  |  | <b>23/05/2020</b> | <b>0912435090</b> | <b>Tr. BKS</b> |
| 6.1      | Lê Thị Liên             | Nữ         |                        | Mẹ  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.2      | Nguyễn Thế Thắng        | Nam        |                        | Anh |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.3      | Nguyễn Thế Bình         | Nam        |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.4      | Nguyễn Thế Hoà          | Nam        |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.5      | Nguyễn Thị Hiền         | Nữ         |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.6      | Nguyễn Thị Thảo         | Nữ         |                        | Em  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.7      | Nguyễn Thị Minh Huê     | Nữ         |                        | Vợ  |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.8      | Nguyễn Nhật Minh        | Nam        |                        | Con |  |  |  |  |                   |                   |                |
| 6.9      | Nguyễn Thị Minh Trang   | Nam        |                        | Con |  |  |  |  |                   |                   |                |
| <b>7</b> | <b>Trần Thị Thu Lan</b> | <b>Nữ</b>  | <b>023C01<br/>3700</b> |     |  |  |  |  | <b>23/05/2020</b> | <b>0943868016</b> | <b>TVKS</b>    |
| 7.1      | Trần Đình Liêm          | Nam        |                        | Bố  |  |  |  |  |                   |                   |                |



|     |                      |            |  |       |  |  |  |  |                   |                   |               |
|-----|----------------------|------------|--|-------|--|--|--|--|-------------------|-------------------|---------------|
| 7.2 | Phạm Thị Năm         | Nữ         |  | Mẹ    |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 7.3 | Trần Thị Thu Hương   | Nữ         |  | Em    |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 7.4 | Trần Anh Hùng        | Nam        |  | Em    |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 7.5 | Trần Thị Thanh Huyền | Nữ         |  | Em    |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 7.6 | Nguyễn Quang Thắng   | Nam        |  | Chồng |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 7.7 | Nguyễn Trà My        | Nữ         |  | Con   |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 7.8 | Nguyễn Hà Vy         | Nữ         |  | Con   |  |  |  |  |                   |                   |               |
| 8   | <b>Võ Hồng Quân</b>  | <b>Nam</b> |  |       |  |  |  |  | <b>23/05/2020</b> | <b>0333873166</b> | <b>TV BKS</b> |
| 8.1 | Trần Thị Cúc         | Mẹ         |  |       |  |  |  |  |                   |                   |               |